TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày 01-02-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chương và ông Lê Chí Trung.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 18/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024 đối với bị cáo:

Lò Văn N, sinh năm 1996 tại Lai Châu; nơi ĐKTT: Bản C, xã S, huyện Nậm Pồ, tỉnh Lai Châu; nơi ở: Tổ dân phố T, phường Liêm C, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P và bà Vàng Thị M; có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1998 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt, tạm giữ ngày 30/11/2023, tạm giam từ ngày 09/12/2023 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Tiến H, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/11/2023, Lò Văn N từ phòng trọ đi bộ tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ dân phố Thượng Tổ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, N gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi (N không biết tên tuổi, địa chỉ), N hỏi người này: "*Có hàng không?*" (ý N hỏi mua ma túy), người thanh niên đáp: "*Có, lấy bao nhiêu tiền*", N trả lời: "*Anh cho em quả hai trăm*" rồi lấy ra số tiền 200.000đồng đưa cho người này. Người thanh niên cầm tiền của N, sau đó đưa cho N 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, nói: "*Hàng ở bên trong*" rồi bỏ đi. Biết bên trong vỏ bao thuốc lá người thanh niên đưa cho có ma túy, N liền cầm lấy giữ trong lòng bàn tay phải rồi đi về nhà. Khi đi

được một đoạn, N bị tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, N tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, kiểm tra bên trong thấy có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục, N khai nhận đó là gói ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy màu trắng chứa bên trong chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01 và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại bản Kết luận giám định số 837/KL-KTHS ngày 04/12/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 là ma túy, có khối lượng là 0,122 gam, loại Heroine"*.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-PL ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lò Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lò Văn N, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Lò Văn N từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện phạm tội của bị cáo là người dân tộc thiểu số phạm tội (dân tộc Thái), hoàn cảnh kinh tế thuộc diện hộ cận nghèo, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn được trợ giúp pháp lý; có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 30/11/2023, tại tổ dân phố Thượng Tổ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, Lò Văn N bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,122 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt; bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân là người dân tộc thiểu số phạm tội (dân tộc Thái); gia đình thuộc hộ cận nghèo tại địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân không có nghề nghiệp ổn định và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Về quan điểm bào chữa cho bị cáo của người bào chữa tại phiên tòa: Xét thấy là có căn cứ, thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật nên sẽ được chấp nhận để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên khoảng 30 tuổi theo bị cáo khai gặp ở khu vực tổ dân phố Thượng Tổ, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý là người đã bán ma

túy cho bị cáo để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh làm rõ nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân, lai lịch của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/11/2023.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi:*"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, số 837/KTHS có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 18/01/2024.

3. Án phí: Bị cáo Lò Văn N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Lò Văn N;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn